

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 8 NĂM 2021

I. SẢN XUẤT NÔNG, LÂM, THỦY SẢN:

1. Nông nghiệp

a. Cây hàng năm

Cây lúa: Tình hình thời tiết cuối tháng 7 và đầu tháng 8 xuất hiện mưa trên diện rộng cung cấp lượng nước cho sản xuất vụ mùa và đảm bảo nước tưới cho cây trồng. Tuy nhiên lượng mưa không đồng đều tại các địa phương gây ảnh hưởng lớn đến tiến độ gieo trồng. Trong tháng, toàn tỉnh gieo cấy được 389 ha, lũy kế từ đầu vụ đến nay đạt 21.845 ha so với cùng kỳ năm trước bằng 100,25%.

Cây ngô: Trong tháng, diện tích trồng đạt 9.125 ha, lũy kế từ đầu năm đến nay đạt 32.068 ha, so với cùng kỳ tháng 8 năm trước bằng 102,45%; sản lượng thu hoạch đạt 95.167 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 102,44%.

Cây khoai lang: Trong tháng, gieo trồng đạt 983 ha, lũy kế từ đầu năm đạt 3.965,86 ha so với cùng kỳ năm trước bằng 98,02%; sản lượng thu hoạch đạt 13.888 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 89,46%.

Cây đậu tương: Trong tháng diện tích gieo trồng đạt 104 ha, lũy kế từ đầu vụ đạt 250,67 ha so với cùng kỳ năm trước bằng 95,09%; sản lượng thu hoạch đạt 179,9 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 106,49%.

Cây lạc: Trong tháng, diện tích lạc gieo trồng được 1.084 ha, lũy kế từ đầu vụ đạt 4.432,3 ha so với cùng kỳ năm trước bằng 102,97%; sản lượng thu hoạch đạt 6.858 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 102,03%.

Cây mía: Diện tích gieo trồng mía lũy kế từ đầu năm đến nay đạt 6.006 ha, so với cùng kỳ bằng 83,24%.

Rau các loại: Diện tích rau các loại gieo trồng trong tháng đạt 2.085 ha, lũy kế từ đầu năm đạt 12.297,4 ha so với cùng kỳ năm trước bằng 101,49%; sản lượng thu hoạch đạt 135.632 tấn, so với cùng kỳ năm trước bằng 103,47%.

b. Cây lâu năm:

Trong tháng, các địa phương thu hoạch rõ một số loại cây ăn quả như: nhãn, mít, na, chuối... Nhìn chung sản lượng thu hoạch các loại cây đều tăng so với cùng kỳ năm trước. Hiện nay nhãn tại các địa phương đang vào vụ thu hoạch

chính, tuy nhiên thực tế đang xảy ra là tình trạng được mùa mất giá, giá nhả từ đầu vụ tại các địa phương vào khoảng 8.000 – 10.000 đồng/kg.

c. Chăn nuôi:

Số lượng gia súc, gia cầm: Tổng đàn trâu hiện nay là 115.645 con, đàn bò là 86.592 con. So với cùng kỳ năm trước, đàn trâu bằng 99,74%, đàn bò bằng 102,1%.

Đàn lợn của tỉnh hiện nay là 459.432 con, so với cùng kỳ năm trước bằng 102,9%. Tổng đàn gia cầm 8.010 nghìn con, trong đó: Đàn gà 7.140 nghìn con. So với cùng kỳ năm trước tổng đàn gia cầm bằng 103,1%, đàn gà bằng 103,2%.

Sản lượng gia súc, gia cầm xuất chuồng: Trong tháng 8/2021 ước, sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng đạt 329,7 tấn; thịt bò 262,7 tấn; thịt lợn 5.002 tấn; thịt gia cầm 1.978 tấn. So với cùng kỳ năm trước, sản lượng thịt trâu bằng 102,23%; bò bằng 102,22%; lợn bằng 104,89%; gia cầm bằng 104,98%. Sản lượng chăn nuôi gia cầm kỳ này tăng so với cùng kỳ trước, nguyên nhân là do sự tăng về quy mô chăn nuôi của nhiều hộ dân, mô hình chăn nuôi gia trại đang được phát triển tại các địa phương làm cho tổng đầu con gia cầm tăng kéo theo đó sản lượng xuất chuồng cũng tăng.

Hiện tại giá lợn hơi tại các địa phương đang ở mức 50.000 - 55.000 đồng/kg, giá gà ta khoảng 100.000 - 110.000 đồng/kg, gà Lạc Thủy có giá khoảng 80.000 - 90.000 đồng/kg.

2. Lâm nghiệp

Trồng rừng: Năm 2021 kế hoạch trồng rừng tập trung 5.620 ha. Trong tháng, diện tích trồng mới đạt 220 ha, lũy kế đạt 5.274,9 ha, so với cùng kỳ năm trước lũy kế bằng 93,65%. Số cây phân tán tháng 8/2021 trồng được 170 nghìn cây, lũy kế đạt 709 nghìn cây, so với cùng kỳ năm trước lũy kế bằng 104,86%.

Khai thác lâm sản: Trong tháng, sản lượng gỗ khai thác đạt 49.315 m³, sản lượng củi khai thác đạt 19.100 Ste; so với cùng kỳ năm trước sản lượng gỗ khai thác bằng 100,12%, sản lượng củi khai thác bằng 102,79%.

Thiệt hại rừng: Hiện nay mưa đã xuất hiện tại nhiều địa phương trong tỉnh, tuy nhiên vẫn xuất hiện những đợt nắng nóng kéo dài nên tình trạng hạn hán, thiếu nước tưới cho cây trồng làm tăng nguy cơ cháy rừng. Các địa phương có phương án phòng chống cháy, chữa cháy rừng, phát dọn đường băng cản lửa, tăng cường công tác kiểm tra hướng dẫn các chủ rừng, người dân trong việc khai thác, làm nương đúng theo quy trình. Từ đầu năm không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

3. Thủy sản

Sản xuất thủy sản trong tháng vẫn là thu tỉa cá thịt; chăm sóc, phòng trừ dịch bệnh cho đàn cá bố mẹ, cá hậu bị, cá giống các loại; các cơ sở sản xuất cá giống tiếp tục chăm sóc và phòng bệnh cho cá, sản xuất cá giống, giống cung ứng cho các địa phương.

Hiện đang trong mùa mưa bão nên lãnh đạo các địa phương thường xuyên đôn đốc các hộ dân có nuôi thủy sản chủ động đắp đập, be bờ cao lên nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại khi lũ bão xảy ra, nước dâng lên.

II. SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP:

Chỉ số sản xuất công nghiệp tỉnh Hòa Bình ước tháng 8/2021 so với tháng 7/2021 tăng 6,22%, so với cùng kỳ năm trước giảm 10,56%. Trong đó:

+ Ngành sản xuất công nghiệp khai khoáng giảm 1,51% so với tháng 7/2021, giảm 16,56% so với cùng kỳ năm trước.

+ Ngành sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 13,82% so với tháng 7/2021, giảm 1,59% so với cùng kỳ năm trước.

+ Ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện... tăng 1,67% so với tháng 7/2021, giảm 15,7% so với cùng kỳ năm trước.

+ Ngành công nghiệp cung cấp nước tăng 16,32% so với tháng 7/2021; tăng 0,78% so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân chỉ số sản xuất công nghiệp tỉnh Hòa Bình ước tháng 8/2021 giảm so với cùng kỳ năm trước phần lớn chịu sự ảnh hưởng của công ty Thủy điện Hòa Bình, nguồn nước hồ Hòa Bình hiện nay ở mức rất thấp, thiếu nước, đây chính là mặt khó khăn ảnh hưởng chung tới chỉ số sản xuất công nghiệp chung của tỉnh. Ngoài ra sự ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 cũng tác động không nhỏ tới ngành công nghiệp chế biến chế tạo, đặc biệt những lĩnh vực liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa như ngành dệt, sản xuất trang phục, sản xuất mạch in, hương cây. Bên cạnh đó việc thực hiện giãn cách xã hội trên địa bàn huyện Lương Sơn đã ảnh hưởng trực tiếp tới ngành công nghiệp khai khoáng dẫn đến tác động tới các ngành sản xuất như gạch xây dựng bằng đất sét nung, sản xuất Cianhke xi măng, sản xuất xi măng portland đen, bê tông trộn sẵn, và các một số lĩnh vực sản xuất khác tại khu công nghiệp Lương sơn cũng chịu tác động không nhỏ.

III. VỐN ĐẦU TƯ:

Tháng 8/2021, tình hình thực hiện vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý của tỉnh Hoà Bình ước đạt 412.027 triệu đồng. So với tháng 7/2021 tăng 32.295 triệu đồng (tăng 8,5%). Ước tính đến hết tháng

8/2021 tình hình thực hiện vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn NSNN do địa phương quản lý đạt 2.274.301 triệu đồng, so với cùng kỳ năm trước tăng 11,56%. Trong đó:

Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh tháng 8/2021 ước đạt 346.504 triệu đồng, so với tháng 7/2021 tăng 33.478 triệu đồng (tăng 10,69%). Ước tính đến hết tháng 8/2021 vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh đạt 1.734.618 triệu đồng, tăng 14,74% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện tháng 8/2021 ước đạt 62.245 triệu đồng, so với tháng 7/2021 giảm 854 triệu đồng (giảm 1,35%). Ước tính đến hết tháng 8/2021 vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện đạt 505.469 triệu đồng, tăng 3,02% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn ngân sách Nhà nước cấp xã tháng 8/2021 ước đạt 3.278 triệu đồng, so với tháng 7/2021 giảm 329 triệu đồng (giảm 9,12%). Ước tính đến hết tháng 8/2021 vốn ngân sách Nhà nước cấp xã đạt 34.214 triệu đồng, giảm 5,62% so với cùng kỳ năm trước.

Vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý của tỉnh Hoà Bình tháng 8/2021 đạt cao do nhiều nguyên nhân các dự án mới khởi công trong năm 2021 đang đi vào giai đoạn có tiến độ nhanh như: Dự án Cấp điện nông thôn từ điện lưới quốc gia tỉnh Hoà Bình; dự án Tăng cường kỹ thuật cụm công nghiệp Phú Thành II - Lạc Thủy; dự án Thoát nước và xử lý nước thải Thành phố Hoà Bình (KFW); dự án Sửa chữa và nâng cấp an toàn đập (WB8).

IV. NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:

Ước thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 8/2021, đạt 350.590 triệu đồng, đạt 7% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao. Thu ngân sách nhà nước đến hết tháng 8 ước thực hiện 2.746.940 triệu đồng, trong đó: Thu nội địa ước đạt 2.432.756 triệu đồng, bằng 59% so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao và bằng 50% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh; thu xuất nhập khẩu ước đạt 314.184 triệu đồng, bằng 157% so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 126% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao.

Thu ngân sách địa phương ước thực hiện hết tháng 8/2021 đạt 8.570.578 triệu đồng, bằng 72% so với dự toán Thủ tướng Chính phủ và 68% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao, trong đó: Thu điều tiết được hưởng theo phân cấp 2.209.533 triệu đồng; thu bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương 3.934.500 triệu đồng; thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương 919.825 triệu đồng; thu chuyển nguồn 1.502.705 triệu đồng.

Chi ngân sách địa phương ước thực hiện hết tháng 8/2021 đạt 8.502.618 triệu đồng, bằng 72% so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao và bằng 68% Nghị quyết HĐND tỉnh, trong đó: Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 560.315 triệu đồng, bằng 22% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao; chi thường xuyên ước thực hiện 6.675.849 triệu đồng, bằng 83% chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao; chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương ước thực hiện 1.264.466 triệu đồng, bằng 75% so với chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh giao.

V. GIÁ:

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 8/2021 trên địa bàn tỉnh tăng 0,3% so với tháng trước; tăng 2,49% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 8/2021 so với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có 4 nhóm hàng có chỉ số tăng là: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,57%; nhà ở và VLXD tăng 0,39%; giao thông tăng 0,38%; văn hóa giải trí và du lịch tăng 0,04%. Các nhóm hàng khác giữ ổn định.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 8 tháng đầu năm 2021 so với cùng kỳ tăng 0,98%. Có 7/11 nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giá tăng, trong đó: giao thông tăng 8,0%; nhà ở và VLXD tăng 2,26%; đồ uống và thuốc lá tăng 1,25%; thiết bị đồ dùng gia đình tăng 0,43%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,38%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,38%; giáo dục tăng 0,19%.

Có 3/11 nhóm hàng hóa, dịch vụ có chỉ số giá giảm là: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,23%; may mặc, mũ nón và giày dép giảm 0,21%; bưu chính viễn thông giảm 0,18. Các nhóm hàng khác giữ ổn định.

Chỉ số giá vàng: Chỉ số giá vàng tháng 8/2021 so với tháng trước tăng 1,03%; so với cùng kỳ năm trước giảm 2,33%. Giá vàng bán lẻ bình quân trong tháng trên địa bàn tỉnh ở mức 5.314.000đ/chỉ.

Chỉ số đô la Mỹ: Giá đô la Mỹ tháng 8/2021 so với tháng trước giảm 0,13%; so với cùng kỳ năm trước tăng 0,81%. Bình quân 1USD = 23.740vnd.

VI. THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ:

Doanh thu bán lẻ hàng hoá: Tổng mức bán lẻ ước thực hiện tháng 8/2021 đạt 903.777,6 triệu đồng, so với tháng 7/2021 tăng 18.974 triệu đồng (tăng 2,14%); so với cùng kỳ năm trước giảm 5,9%. Trong đó một số nhóm hàng dự tính có tốc độ tăng cao như: Nhóm vật phẩm, văn hóa, giáo dục tăng 30,98%; nhóm đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 8,69%; nhóm lương thực, thực phẩm tăng 6,09% so với tháng trước.

Doanh thu bán buôn hàng hoá: Doanh thu bán buôn dự tính thực hiện tháng 8/2021 là 1.125.890 triệu đồng so với tháng 7/2021 giảm 254.672 triệu đồng (giảm 18,45%), so với cùng kỳ năm trước giảm 6,87%. Một số nhóm hàng có tốc độ tăng như: Nhóm đồ dùng, dụng cụ, trang thiết bị gia đình tăng 4,96%, nhóm lương thực, thực phẩm tăng 4,89%, nhóm vật phẩm, văn hóa, giáo dục tăng 4,8% so với tháng trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt kết quả cao so với tháng trước do các cơ sở kinh doanh có kế hoạch chủ động bổ sung hàng hoá khi dịch bệnh bùng phát, giá cả các mặt hàng luôn ổn định, phong phú về chủng loại tránh tình trạng khan hiếm các mặt hàng thiết yếu. Tổng mức bán buôn giảm so với tháng trước giảm mạnh nhất là nhóm hàng hóa khác (giảm 38,45%) nguyên nhân do các mặt hàng này không thiết yếu trong thời gian giãn cách, nhu cầu đi lại giảm, các cây trồng cơ bản thu hoạch xong.

Doanh thu hoạt động DV lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành: Ước doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống thực hiện tháng 8/2021 là 66.260,8 triệu đồng, so với tháng trước giảm 33,11%, so với cùng kỳ năm trước giảm 47,19%.

Doanh thu hoạt động DV khác: Doanh thu dịch vụ thực hiện tháng 8 năm 2021 ước đạt 36.882,9 triệu đồng, so với tháng trước tăng 4,12%, so với cùng kỳ năm trước giảm 18,52%.

VII. VẬN TẢI:

Tháng 8/2021 ước thực hiện tổng doanh thu ngành vận tải toàn tỉnh đạt 59.378,2 triệu đồng, so với tháng trước giảm 11,23%, so với cùng kỳ năm trước giảm 49,7%. Trong đó:

+ Doanh thu vận tải hành khách thực hiện đạt 17.178,3 triệu đồng, khối lượng hành khách luân chuyển đạt 21.204,52 nghìn người Km. So với tháng trước doanh thu vận tải hành khách giảm 27,54%, so với cùng kỳ năm trước giảm 70,09%.

+ Doanh thu vận tải hàng hóa thực hiện đạt 36.588,2 triệu đồng, khối lượng hàng hoá luân chuyển đạt 21.069,48 nghìn tấn Km. So với tháng trước doanh thu vận tải hàng hóa giảm 3,22%, so với cùng kỳ năm trước giảm 36,9%.

+ Doanh thu từ kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 5.611,7 triệu đồng so với tháng trước tăng 4,39%, so với cùng kỳ năm trước tăng 113,62%.

Lũy kế 8 tháng đầu năm 2021, ngành kinh tế vận tải toàn tỉnh tổng doanh thu ước đạt 656.218,4 triệu đồng; doanh thu vận tải hành khách ước đạt 285.988

triệu đồng; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 345.966 triệu đồng; doanh thu từ kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 24.264,4 triệu đồng. So với cùng kỳ năm 2020 tổng doanh thu giảm 5,62%, doanh thu hành khách giảm 11,36%, doanh thu vận tải hàng hóa giảm 3,32%, doanh thu từ kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 63,94%.

Doanh thu ngành vận tải giảm so với tháng trước và cùng kỳ năm trước nguyên nhân: Dịch Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp, có sức lây lan nhanh, mạnh, trên diện rộng; thành phố Hà Nội và nhiều tỉnh, thành phố khác ở miền Bắc và tỉnh Hòa Bình đang tăng cường và siết chặt các biện pháp để phòng, chống dịch. Vận tải hành khách ngoại tỉnh tạm dừng; Vận tải hàng hóa nhiều cung đường đến các vùng dịch phải ngưng vận chuyển, cước phí vận tải hàng hóa tăng do chi phí xét nghiệm lái xe, chi phí tiêu hao nhiên liệu, thủ tục xét nghiệm, phụ thu chiều ngược lại...

VIII. ĐỜI SỐNG XÃ HỘI:

Tình hình đời sống, xã hội: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu với UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. UBND các huyện, thành phố đề xuất các ngành nghề cần được hỗ trợ và tổng hợp số lượng lao động tự do thực tế tại địa phương bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19. Tổng số người lao động được tư vấn, giới thiệu việc làm tại Trung tâm Dịch vụ việc làm Hòa Bình là 797 người.

Công tác thăm hỏi, tặng quà cho người có công và gia đình chính sách nhân dịp kỷ niệm 74 năm Ngày thương binh - liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2021). Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các huyện, thành phố tặng quà của tỉnh, quà của Chủ tịch nước theo đúng quy định, cụ thể: Toàn tỉnh có 23.908 suất quà với tổng kinh phí là 5.953,8 triệu đồng, trong đó: Quà của Chủ tịch nước là 10.576 suất = 3.243 triệu đồng, quà của tỉnh là 13.332 suất = 2.710,8 triệu đồng, ngoài ra còn tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho 3 Mẹ Việt Nam anh hùng còn sống với kinh phí là 3 triệu đồng, tặng quà 3 Trung tâm Điều dưỡng Thương binh ngoài tỉnh có người Hòa Bình điều dưỡng (Trung tâm Nho Quan tỉnh Ninh Bình; Trung Tâm Duy Tiên tỉnh Hà Nam; Trung tâm Phú Thọ tỉnh Phú Thọ) và 01 Trung tâm Điều dưỡng Người có công Kim Bôi với kinh phí là 20 triệu đồng.

Bảo vệ môi trường và phòng chống cháy, nổ: Theo báo cáo sơ bộ lũy kế đến tháng 8/2021 trên địa bàn tỉnh có 03 vụ cháy nổ thiệt hại 280 triệu đồng. Xảy ra 180 vụ vi phạm môi trường xử lý 93 vụ phạt 1.695,8 triệu đồng.

Tai nạn giao thông: Theo báo cáo sơ bộ (từ 15/7/2021 đến 15/8/2021), trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đã xảy ra 05 vụ tai nạn giao thông, làm chết 03 người và bị thương 04 người. Tính chung 8 tháng toàn tỉnh xảy ra 55 vụ tai nạn giao thông, làm chết 40 người và làm bị thương 37 người./.

Nơi nhận:

- Vụ Thống kê Tổng hợp (đề Bc);
- VP Tỉnh ủy } (đề Bc);
- VP UBND Tỉnh }
- Các ngành liên quan;
- Lãnh đạo Cục TK;
- Lưu VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Trần Văn Thạch